

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2022/HS-ST  
Ngày: 18-11-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Ngọc Cư

Ông Tống Văn Bính

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

**- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hoàng Trọng Đ**, sinh năm 1997 tại Thái Bình; HKTT: Thôn B, xã SL, huyện VT, tỉnh TB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn T1 (đã chết) và bà Hoàng Thị T2; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 282 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 22/7/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**Bị hại:** Anh Dương Đức T, sinh năm: 1991; HKTT: Số xxx, tổ xx, phường VT, quận HBT, thành phố HN; Nơi cư trú: Số xx ngõ xxx đường KN, phường TL, quận HBT, thành phố HN (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Trọng Đ và anh Dương Đức T cùng làm việc tại Toà E1 chung cư Tân Hoàng Minh, địa chỉ số 659A Lạc Long Quân, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội đến tháng 09/2020, Đ chuyển đi nơi khác làm việc. Đến tháng 07/2021, anh T sử dụng tài khoản zalo "DucToan" nhắn tin đến tài khoản zalo của Đ có tên "Đ Kỹ An" và nhờ Đ tìm hộ công việc khác ổn định hơn. Do cần tiền chi tiêu cá nhân, lợi dụng việc anh T nhờ tìm giúp một công việc khác, nên Đ đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh T.

Tháng 09/2021, Đ nói với anh T là Đ đang làm Trưởng nhóm tại phòng kinh doanh của Công ty Masterise Homes (địa chỉ: Tòa nhà One Muont tầng 1-T26 khu đô thị Time City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội), nếu muốn về Công ty Masterise Homes làm việc cùng Đ tại phòng kinh doanh, thì Đ nhờ một người cô đang làm ở phòng kinh doanh của Công ty Masterise Homes, rất thân thiết với Giám đốc của Công ty nên có khả năng xin được việc cho anh T. Anh T tin tưởng Đ có thể xin cho anh vào làm việc tại phòng kinh doanh của công ty Masterise Homes.

Tại thời điểm đó, Đ đang là nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Kỹ An và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ mục tiêu tại tòa nhà One Mount. Đ không có ai là họ hàng, thân thích làm việc tại công ty Masterise Homes như đã nói với anh T. Bản thân Đ chưa từng làm việc tại Công ty Masterise Homes và quy trình tuyển dụng nhân sự vào làm việc tại Công ty Masterise Homes theo đúng quy định, quy trình của công ty, người ứng tuyển vào làm việc tại công ty không phải mất bất kỳ chi phí nào cho Công ty cũng như bộ phận tuyển dụng. Mục đích Đ nói với anh T như vậy là để anh T tin Đ có khả năng, điều kiện xin được cho anh T vào làm việc tại phòng kinh doanh của công ty Masterise Homes và chuyển tiền cho Đ để Đ chiếm đoạt tài sản của anh T. Đ nói với anh T muốn xin được vào làm việc tại phòng kinh doanh của Công ty Masterise Homes, anh T phải đưa tiền cho Đ lo lót cho bộ phận tuyển dụng của Công ty và lãnh đạo Công ty, đồng thời anh T phải gửi thông tin cá nhân vào Email của Đ là hoangtrongdait3@gmail.com để Đ nộp hồ sơ xin việc cho anh T, anh T đồng ý.

Từ ngày 30/09/2021 đến ngày 31/12/2021, Đ nhiều lần yêu cầu anh T chuyển tiền cho Đ để Đ xin việc cho T. Anh T đã sử dụng tài khoản xx mở tại Ngân hàng Techcombank, tài khoản xx mở tại ngân hàng Vietinbank, tài khoản xx mở tại ngân hàng VIB và một lần ngày 16/12/2021, anh T đến ngân hàng

BIDV - Hội sở chính tại số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội nộp tiền mặt để chuyển tiền vào tài khoản 19036254593015 của Đ mở tại ngân hàng Techcombank tổng cộng 21 lần, với tổng số tiền là 49.900.000 đồng (*bốn mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng*). Ngoài lần nộp tiền mặt tại ngân hàng BIDV để chuyển tiền cho Đ, các lần còn lại anh T đều sử dụng ứng dụng ngân hàng và ở tại nơi làm việc là Toà E1 chung cư Tân Hoàng Minh, địa chỉ số 659A đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội để chuyển tiền cho Đ. Những lần yêu cầu T chuyển tiền, Đ nói là tiền đi ngoại giao, tiền quà lãnh đạo, phí tham gia khoá học, phí hoàn thiện hồ sơ, phí đồng phục và nhiều khoản phí khác. Đ cam kết, hứa hẹn đến ngày 31/12/2021, anh T sẽ được vào làm việc tại phòng kinh doanh của Công ty Masterise Homes. Số tiền nhận được từ anh T, Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đ lo sợ khi bị anh T phát hiện Đ lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, sẽ liên lạc với Đ để đòi tiền nên Đ tắt máy điện thoại, không sử dụng số điện thoại xx, xóa tài khoản Zalo "Đ Kỹ An". Từ ngày 20/11/2021, Đ cũng đã nghỉ việc tại Tổ bảo vệ tòa nhà One Muont và chuyển về quê tại thôn Ba, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình sinh sống.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cho anh T và Đ nhận dạng người qua ảnh chân dung, kết quả: anh T nhận ra được Đ. Đ nhận nhận ra được anh T.

Kết quả xác minh giao dịch tài khoản xx mở tại ngân hàng Techcombank của Hoàng Trọng Đ, thể hiện: Từ ngày 30/9/2021 đến ngày 31/12/2021, anh T đã chuyển khoản 21 lần cho Đ với tổng số tiền là 49.900.000 đồng, trùng khớp với sao kê giao dịch tài khoản xx mở tại Ngân hàng Techcombank, tài khoản 109872114270 mở tại ngân hàng Vietinbank, tài khoản xx mở tại ngân hàng VIB của anh T và một lần T đến ngân hàng BIDV nộp tiền mặt để chuyển khoản cho Đ.

Xác minh tại Công ty Masterise Homes và tại Công ty Cổ phần dịch vụ Bảo vệ Kỹ An thể hiện: Từ trước đến nay không có nhân viên nào là Hoàng Trọng Đ, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn B, xã SL, huyện VT, tỉnh TB làm việc tại công ty Masterise Homes. Từ ngày 01/08/2020 đến ngày 01/02/2021, Đ thử việc tại Công ty cổ phần dịch vụ Kỹ An; từ ngày 01/02/2021 đến ngày 29/11/2021 Đ là nhân viên bảo vệ của Công ty cổ phần dịch vụ Bảo vệ Kỹ An (trước đó ngày 20/11/2021 Đ tự ý nghỉ làm, bỏ về quê tại Thái Bình nên ngày 29/11/2021, Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Kỹ An đã ra quyết định số

1719/2021/QĐ-KYAN về việc chấm dứt hợp đồng lao động với Hoàng Trọng Đ).

Ngày 05/01/2022, anh Dương Đức T đến cơ quan Công an tố cáo Hoàng Trọng Đ về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 28/3/2022, Hoàng Trọng Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*) cho anh Dương Đức T. Anh T đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì. Đồng thời, anh T có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Đ.

Tại Bản Cáo trạng số 178/CT-VKSTH ngày 14 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hoàng Trọng Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

*Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận:* Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Trọng Đ từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng.

- Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

-Về việc vắng mặt của bị hại: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị hại đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, bị hại đã có lời khai đầy đủ, việc họ vắng mặt không ảnh hưởng tới việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và đề xuất của Kiểm sát viên.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo Hoàng Trọng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và sao kê các giao dịch tại các ngân hàng do bị hại giao nộp, lời khai của người làm chứng, kết quả xác minh tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hoàng Trọng Đ không có chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền tuyển dụng nhân sự vào làm việc tại Công ty Masterise Homes, không có khả năng xin việc cho anh Dương Đức T vào làm việc tại Công ty Masterise Homes. Lợi dụng sự tin tưởng của anh T, trong khoảng thời gian từ ngày 30/9/2021 đến ngày 31/12/2021, Hoàng Trọng Đ đã dùng thủ đoạn gian dối là tự nhận có khả năng xin được cho anh T vào làm việc tại phòng kinh doanh của công ty Masterise Homes, để anh T tin tưởng và sử dụng tài khoản số xx mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank), tài khoản số xx mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (Vietinbank), tài khoản số xx mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB) để chuyển tiền cho Đ vào tài khoản số xx của Đ mở tại ngân hàng Techcombank (khi chuyển tiền cho Đ, anh T đều sử dụng ứng dụng ngân hàng và ở tại nơi làm việc là Toà E1 chung cư Tân Hoàng Minh, địa chỉ số 659A đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội), riêng ngày 16/12/2021, anh T đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) nộp tiền mặt để chuyển tiền vào tài khoản xx của Đ mở tại ngân hàng Techcombank. Tổng cộng anh T chuyển tiền cho Đ 21 lần, với tổng số tiền là 49.900.000 đồng (*bốn mươi*

*chín triệu chín trăm nghìn đồng*). Đ đã chiếm đoạt 49.900.000 đồng (*bốn mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng*) của anh Dương Đức T và chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm hại đến trật tự công cộng, xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt*: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng trong khung hình phạt nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15/5/2018 quy định về Điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện cho cải tạo ngoài xã hội theo hướng dẫn tại Nghị quyết nêu trên. Do đó, không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 là thể hiện chính sách pháp luật hình sự nhân đạo của Nhà nước, giúp họ yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 (*năm mươi triệu*) đồng cho anh Dương Đức T. Anh T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

**2. Về hình phạt**: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Hoàng Trọng Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Trọng Đ cho Ủy ban nhân dân xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 - Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về án phí**: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Trọng Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

## **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Giang**